TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC HÓA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:34/2017/QĐST-DS	*Mộc Hóa, ngày 05 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích V**, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn L,** sinh năm 1972.
Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền vay theo biên nhận tiền đề ngày 05/8/2016 là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Thời hạn và phương thức trả nợ như sau:

- Ngày 27/4/2018 (dương lịch) trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

- Ngày 27/8/2018 (dương lịch) trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

- Ngày 27/4/2019 (dương lịch) trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng);

- Ngày 27/8/2019 (dương lịch) trả 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Nếu ông Nguyễn Văn Lâm vi phạm thỏa thuận trả nợ thì bà Nguyễn Thị Bích V có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả

tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước ông Nguyễn Văn L tự nguyện chịu. Do ông Nguyễn Văn L có có đơn xin miễn giảm án phí, có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn được Ủy ban nhân dân xã T, huyện M xác nhận ngày 29/9/2017 nên được giảm 50% án phí. Ông Nguyễn Văn L phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.125.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003116 ngày 09/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cụcTHADS huyện Mộc Hóa;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái